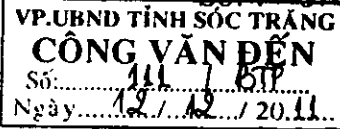


Số: 4413/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2011



**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục Trợ giúp pháp lý, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức, đoàn thể;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp (để biết);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Đinh Trung Tụng**

**VP. UBND TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 2867/ SY - VP

**Nơi nhận**

- CT.NTH;
- PCVP.TBB;
- PNC

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 12 năm 2011



**Nguyễn Thị Bích Phượng**



**KẾ HOẠCH TỔNG THỂ**

**Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam  
đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4413/QĐ-BTP  
ngày 08 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Để triển khai thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chiến lược) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011, Bộ Tư pháp xây dựng Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Chiến lược như sau:

**A. CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC**

**I. GIAI ĐOẠN 2011 - 2015**

**1. Hoàn thiện pháp luật và chính sách về trợ giúp pháp lý**

a) Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và một số văn bản hướng dẫn về các vấn đề: trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý, bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý, Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam...

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam và Liên đoàn luật sư Việt Nam nghiên cứu xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 07/2007/NĐ-CP và ban hành các văn bản liên tịch; trực tiếp nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các văn bản thuộc thẩm quyền.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012, 2013.

b) Nghiên cứu, xây dựng các chế độ, chính sách xã hội hóa công tác trợ giúp pháp lý: thu hút, khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo luật, cơ quan báo chí, truyền thông tham gia hoạt động trợ giúp pháp lý; khuyến khích các luật sư tham gia làm cộng tác viên trợ giúp pháp lý; khuyến khích và hỗ trợ để các cử nhân luật mới tốt nghiệp được đào tạo thành người thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam và Liên đoàn luật sư Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2013, 2014.

c) Nghiên cứu, xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các Đề án: (1) Đề án huy động nguồn lực tài chính cho trợ giúp pháp lý; (2) Đề án huy động các nguồn lực xã hội tham gia trợ giúp pháp lý; (3) Đề án truyền thông về trợ giúp pháp lý; (4) Đề án ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ thông tin trong trợ giúp pháp lý; (5) Đề án xây dựng chế định Luật sư nhà nước.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam và Liên đoàn luật sư Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Đề án (1): năm 2013; Đề án (2): năm 2013; Đề án (3): năm 2014; Đề án (4): năm 2014; Đề án (5): năm 2015.

d) Xây dựng chế độ, chính sách đãi ngộ cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, chế độ khen thưởng đối với những người có nhiều đóng góp cho hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2013, 2014.

đ) Xây dựng chính sách trợ giúp pháp lý trong các chương trình giảm nghèo, đề án, dự án hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

## **2. Tăng cường hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý**

Xây dựng và lắp đặt Bảng thông tin và Hộp tin về trợ giúp pháp lý tại trụ sở tiếp dân của 80% Ủy ban nhân dân, cơ quan thanh tra, cơ quan hành chính cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã; 90% trụ sở tiếp dân của các cơ quan tổ tụng cấp tỉnh và cấp huyện, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ; cơ quan thanh tra quân đội các cấp và đồn biên phòng; thông tin về trợ giúp pháp lý trên 70% loa phát thanh cấp xã; xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình ở Trung ương và các chuyên trang, chuyên mục, thông tin về trợ giúp pháp lý trên 70% đài phát thanh cấp huyện và đài phát thanh truyền hình cấp tỉnh, báo địa phương; lồng ghép với các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; hoạt động xét xử lưu

động của Tòa án; biên soạn tờ gấp, cẩm nang và các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật khác.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, ban, ngành, phương tiện thông tin có liên quan (ở Trung ương); Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, phương tiện thông tin có liên quan (ở địa phương).

- Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2015.

### **3. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ trợ giúp pháp lý**

a) Kiện toàn, nâng cấp tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của Cục Trợ giúp pháp lý đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và quản lý chuyên ngành về trợ giúp pháp lý trong điều kiện mở rộng xã hội hóa công tác này (Đề án kiện toàn Cục Trợ giúp pháp lý thành Cục loại I).

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ.

- Thời gian thực hiện: Năm 2013, 2014.

b) Kiện toàn mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm theo các mục tiêu được đề ra trong Đề án quy hoạch mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm giai đoạn 2008 - 2010, định hướng đến năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 792/QĐ-TTg ngày 23/6/2008 của Thủ tướng Chính phủ, chú trọng phát triển các Chi nhánh của Trung tâm tại các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2015.

c) Huy động, khuyến khích các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật thuộc các tổ chức xã hội đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý, bảo đảm 50% - 60% tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật tham gia trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam và Liên đoàn luật sư Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2015.

### **4. Tăng cường nguồn nhân lực trợ giúp pháp lý**

a) Rà soát, đánh giá trình độ và năng lực của Trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên trợ giúp pháp lý trong toàn quốc; phát triển khoảng 1.000 Trợ giúp viên pháp lý và khoảng 12.000 cộng tác viên, chú trọng xây dựng đội ngũ cộng tác

viên là già làng, trưởng bản, trưởng họ, người có uy tín trong cộng đồng; phụ nữ và người dân tộc thiểu số.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp (tổng hợp, đánh giá trong phạm vi toàn quốc); Sở Tư pháp (rà soát, đánh giá, phát triển đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên ở địa phương).

- Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2015.

b) Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị, quản lý hành chính nhà nước, tin học, bảo đảm 60 - 70% Trợ giúp viên pháp lý được luân phiên bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước tương đương ngạch chuyên viên. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng trợ giúp pháp lý cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý, trong đó chú trọng bồi dưỡng về ngôn ngữ, tiếng nói của đồng bào dân tộc thiểu số tại các vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng cho Trợ giúp viên pháp lý và cán bộ thực hiện trợ giúp pháp lý chủ chốt trong phạm vi toàn quốc và Sở Tư pháp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý ở địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2015.

### **5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và tăng cường trợ giúp pháp lý ở cơ sở.**

a) Khảo sát, đánh giá, dự báo nhu cầu trợ giúp pháp lý và khả năng đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý theo định kỳ hàng năm nhằm bảo đảm đáp ứng được đầy đủ nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân; tổ chức đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật hiện hành.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý khảo sát, đánh giá, dự báo nhu cầu và khả năng đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý; các chủ thể tổ chức đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của Bộ tiêu chuẩn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2015.

b) Tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý ở cơ sở (trợ giúp pháp lý lưu động, sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, sinh hoạt pháp luật theo chuyên đề,...), ưu tiên các vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm 100% các xã tại khu vực này thành lập và tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, được trợ giúp pháp lý lưu động ít nhất 01 đợt/năm.

- Cơ quan thực hiện: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã, Tư pháp cấp huyện, Tư pháp cấp xã, Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2015.

## **6. Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động trợ giúp pháp lý**

a) Kiện toàn, nâng cấp Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam; huy động sự đóng góp của xã hội để hỗ trợ phát triển mạng lưới trợ giúp pháp lý của nhà nước và xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2015

b) Xây dựng mới hoặc cải tạo trụ sở làm việc của Trung tâm và Chi nhánh của Trung tâm tạo điều kiện tiếp cận thuận lợi cho người dân; tăng cường kinh phí, bố trí phương tiện làm việc, đi lại, phục vụ hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì trên cơ sở tham mưu và tổ chức thực hiện của các Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2011- 2015.

c) Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp (ở Trung ương); Sở Tư pháp (ở địa phương).

- Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2015.

## **7. Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế**

Tăng cường giao lưu, chia sẻ, học tập kinh nghiệm tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý của các nước trong khu vực và trên thế giới để đề xuất xây dựng, hoàn thiện pháp luật và chính sách phát triển trợ giúp pháp lý phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2015.

## **8. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, thanh tra, giám sát, báo cáo việc tổ chức thực hiện Chiến lược**

Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược trong toàn quốc và ở từng địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện trong phạm vi toàn quốc, báo cáo Thủ tướng

Chính phủ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện ở phạm vi địa phương, báo cáo Bộ Tư pháp để tổng hợp chung.

- Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2015.

## **II. GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

### **1. Hoàn thiện pháp luật và chính sách về trợ giúp pháp lý**

a) Nghiên cứu xây dựng Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật Trợ giúp pháp lý, trong đó xác định chức danh phù hợp cho người thực hiện trợ giúp pháp lý trong tổ chức trợ giúp pháp lý nhà nước với tư cách là Luật sư nhà nước; bổ sung chế định Luật sư nhà nước trong các Bộ luật tố tụng và pháp luật có liên quan để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và khả thi của hệ thống pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên; Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam, Liên đoàn luật sư Việt Nam và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016, 2017.

b) Tiếp tục hoàn thiện các chính sách xã hội hóa công tác trợ giúp pháp lý nhằm khuyến khích, huy động tối đa lực lượng xã hội tham gia trợ giúp pháp lý từ các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo luật, cơ quan báo chí, truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan khác.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam, Liên đoàn luật sư Việt Nam và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác, các cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật, các cơ quan báo chí, truyền thông và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

c) Xây dựng cơ chế, chính sách về trách nhiệm xã hội của luật sư trong công tác trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Liên đoàn luật sư Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016.

d) Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện các chính sách về trợ giúp pháp lý trong việc bảo đảm quyền con người, quyền công dân, thực hiện dân chủ và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.



- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam, Liên đoàn luật sư Việt Nam và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

đ) Hoàn thiện các tiêu chuẩn quốc tế về: đánh giá chất lượng tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và giám sát kết quả vụ việc; hình thức, quy trình, hiệu quả dịch vụ pháp lý; thành lập và xếp hạng tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý; thống kê; bảo đảm bình đẳng giới; bảo đảm bình đẳng pháp luật cho các dân tộc thiểu số, người Việt Nam ở nước ngoài và các đối tượng khác theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017, 2018.

## **2. Tăng cường hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý**

Xây dựng và lắp đặt Bảng thông tin và Hộp tin về trợ giúp pháp lý tại trụ sở tiếp dân của 100% Ủy ban nhân dân, cơ quan thanh tra, cơ quan hành chính cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan tổ tụng cấp tỉnh và cấp huyện, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ; cơ quan thanh tra quân đội các cấp và đồn biên phòng; thông tin về trợ giúp pháp lý trên 100% loa phát thanh cấp xã; xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình ở Trung ương và các chuyên trang, chuyên mục, thông tin về trợ giúp pháp lý trên 100% đài phát thanh cấp huyện và đài phát thanh truyền hình cấp tỉnh, báo địa phương; lồng ghép với các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; hoạt động xét xử lưu động của Tòa án; biên soạn tờ gấp, cẩm nang và các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật khác.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan, ban, ngành, phương tiện thông tin có liên quan (ở Trung ương); Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, phương tiện thông tin có liên quan (ở địa phương).

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

## **3. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ trợ giúp pháp lý**

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường năng lực cán bộ của cơ quan làm công tác quản lý nhà nước và quản lý chuyên ngành về trợ giúp pháp lý ở trung ương, bảo đảm thực hiện tốt chức năng quản lý vĩ mô hệ thống tổ chức trợ giúp pháp lý của nhà nước và của xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

b) Củng cố và kiện toàn tổ chức, bộ máy của các Chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước bảo đảm tính độc lập trong hoạt động và chịu trách nhiệm về trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

c) Huy động, khuyến khích tối đa các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý, bảo đảm có đủ nguồn lực để thực hiện trợ giúp pháp lý; huy động sự tham gia trợ giúp pháp lý của đội ngũ viên chức pháp lý tại các cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên ngành luật, các cơ quan báo chí, truyền thông.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam, Liên đoàn luật sư Việt Nam và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

#### **4. Tăng cường nguồn nhân lực trợ giúp pháp lý**

a) Phát triển khoảng 1.500 người thực hiện trợ giúp pháp lý chuyên nghiệp và khoảng 20.000 cộng tác viên, chú trọng phát triển các cộng tác viên trợ giúp pháp lý là phụ nữ và người dân tộc thiểu số, người biết tiếng dân tộc thiểu số, già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, nhân viên xã hội, người có uy tín trong cộng đồng...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp phối hợp với các tổ chức đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

b) Bảo đảm 100% người thực hiện trợ giúp pháp lý được đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quản lý hành chính nhà nước, trình độ chính trị, tin học.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ trong phạm vi toàn quốc và Sở Tư pháp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý ở địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

### **5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và tăng cường trợ giúp pháp lý ở cơ sở.**

a) Tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý ở cơ sở, bảo đảm 100% cấp xã thành lập Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, được trợ giúp pháp lý lưu động ít nhất 01 đợt/năm, đáp ứng 100% nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân ngay tại cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã, Tư pháp cấp huyện, Tư pháp cấp xã, Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

b) Tổng kết, đánh giá các hoạt động trợ giúp pháp lý tại cơ sở, củng cố, kiện toàn, đổi mới các mô hình thực hiện trợ giúp pháp lý, đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý ngày càng phong phú và đa dạng của người được trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp (ở Trung ương); Sở Tư pháp (ở địa phương).

- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

### **6. Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động trợ giúp pháp lý**

a) Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động trợ giúp pháp lý tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ và tổ chức bộ máy, cán bộ đáp ứng có chất lượng đầy đủ nhu cầu của người dân.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì trên cơ sở tham mưu và tổ chức thực hiện của các Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

b) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong tổ chức và cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp (ở Trung ương); Sở Tư pháp (ở địa phương).

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

### **7. Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế**

Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế có chung mối quan tâm để giải quyết các vụ việc trợ giúp pháp lý có yếu tố nước ngoài; tăng cường hợp tác quốc tế với các hiệp hội trợ giúp pháp lý quốc tế.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam, Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

### **8. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá, báo cáo việc tổ chức thực hiện Chiến lược**

Tăng cường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá, báo cáo việc thực hiện Chiến lược trong phạm vi toàn quốc và ở từng địa phương; tổ chức sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Chiến lược.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện ở Trung ương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện ở phạm vi địa phương báo cáo Bộ Tư pháp để tổng hợp chung.

- Thời gian thực hiện: 2016 - 2020 (sơ kết 5 năm thực hiện Chiến lược vào năm 2016).

## **III. GIAI ĐOẠN 2020 - 2030**

### **1. Hoàn thiện pháp luật và chính sách về trợ giúp pháp lý**

Hoàn thiện thể chế về trợ giúp pháp lý theo hướng đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động trợ giúp pháp lý và mở rộng trợ giúp pháp lý cộng đồng; mở rộng diện người được trợ giúp pháp lý, bảo đảm sự hài hoà giữa pháp luật trợ giúp pháp lý của Việt Nam với pháp luật trợ giúp pháp lý của các nước trong khu vực.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam và Liên đoàn luật sư Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2030.

### **2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ trợ giúp pháp lý**

a) Hoàn thiện mô hình quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý bảo đảm Nhà nước tập trung vào hoạt động quản lý, giám sát việc cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý của xã hội; trực tiếp thực hiện trợ giúp pháp lý ở các vùng, miền khó khăn và giải quyết các vấn đề, vụ việc mà địa phương có khó khăn, vướng mắc.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2030.

b) Tăng cường năng lực và cơ bản hiện đại hóa mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý theo hướng xã hội hóa và chuyên nghiệp. Tăng cường tự quản nghề nghiệp và đạo đức, trách

nhiệm, nghĩa vụ xã hội trên cơ sở phát triển và kiện toàn hội nghề nghiệp của đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên và Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2030.

c) Tiếp tục hiện đại hóa tổ chức và hoạt động cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý trực tiếp cho người dân theo hình thức trực tuyến, qua mạng internet...

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp (ở Trung ương); Sở Tư pháp (ở địa phương).

- Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2030.

### **3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trợ giúp pháp lý**

Kiến tạo đội ngũ Luật sư nhà nước theo hướng chuyên môn hoá và chuyên nghiệp, hiện đại; bảo đảm 100% người thực hiện trợ giúp pháp lý đáp ứng về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp để bảo đảm quyền lựa chọn người thực hiện trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2030.

### **4. Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động trợ giúp pháp lý**

a) Thực hiện xã hội hoá đối với Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam để thu hút sự đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho Quỹ.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2030.

b) Khảo sát, nghiên cứu và xác định mức ngân sách phù hợp với yêu cầu phát triển trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Tư pháp (ở Trung ương) và Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp (ở địa phương).

- Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2030.

### **5. Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế**

Tiếp tục tăng cường hợp tác với các quốc gia, tổ chức phi chính phủ, tổ chức quốc tế để chia sẻ kinh nghiệm, thu hút sự hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính cho hoạt động trợ giúp pháp lý; đẩy mạnh việc ký kết các chương trình hợp tác;

có kế hoạch tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong các Hiệp định thương mại tự pháp và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam, Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2030.

## **6. Kiểm tra, đánh giá, tổng kết, báo cáo việc tổ chức thực hiện Chiến lược**

Tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược để đánh giá toàn diện về mô hình tổ chức, hoạt động trợ giúp pháp lý nhà nước và xã hội và khả năng đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân sau 10 năm thực hiện Chiến lược.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện trong phạm vi toàn quốc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện ở phạm vi địa phương, báo cáo Bộ Tư pháp tổng hợp chung.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2030.

## **B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Bộ Tư pháp**

Bộ Tư pháp là cơ quan chịu trách nhiệm trong việc theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo việc triển khai thực hiện Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Cục Trợ giúp pháp lý là đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này, có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp, các đơn vị thuộc Bộ, ngành, tổ chức có liên quan nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách về trợ giúp pháp lý trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản đó;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp và các đơn vị thuộc các Bộ, ngành liên quan tham mưu hướng dẫn và trực tiếp theo dõi việc triển khai thực hiện Chiến lược; nghiên cứu và xây dựng Kế hoạch hàng năm phù hợp với Kế hoạch này và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp và các đơn vị thuộc các Bộ, ngành liên quan trong việc giúp lãnh đạo các Bộ, ngành kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chiến lược;

d) Tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ hàng năm, 05 năm sơ kết, tổng kết, đánh giá, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Chiến lược.

## **2. Trách nhiệm của các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan**

Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông, Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Bộ, ngành, tổ chức khác có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình căn cứ các điểm 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9, 10 Mục IV Chiến lược để xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đã được Thủ tướng Chính phủ giao.

## **3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

a) Chỉ đạo Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch này ở địa phương và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh;

b) Phê duyệt Kế hoạch tổng thể và Kế hoạch hàng năm ở địa phương để triển khai thực hiện Chiến lược phù hợp với Kế hoạch này và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong cùng thời kỳ;

c) Bảo đảm về biên chế, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc, đi lại (xe máy, ô tô...) và kinh phí hoạt động cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ và tổ chức bộ máy, cán bộ đáp ứng có chất lượng đầy đủ nhu cầu của người dân phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tế của địa phương;

d) Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá, đề xuất, kiến nghị việc triển khai và báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược ở địa phương.

## **4. Trách nhiệm của Sở Tư pháp**

Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị có liên quan thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tham mưu xây dựng Kế hoạch tổng thể và Kế hoạch hàng năm thực hiện Chiến lược ở địa phương để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

b) Chỉ đạo các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch đã được phê duyệt và theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện;

c) Tổng hợp và báo cáo Bộ Tư pháp theo định kỳ hàng năm, 05 năm việc triển khai thực hiện Chiến lược ở địa phương và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thời hạn gửi báo cáo định kỳ: trước ngày 30 tháng 09 hàng năm.

- Nội dung báo cáo định kỳ: Kết quả thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Phần A của Kế hoạch này; tình hình sử dụng kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ; các khó khăn, vướng mắc, bất cập và đề xuất, kiến nghị, giải pháp để hoàn thành mục tiêu đã đề ra; phương hướng hoạt động của năm tiếp theo.

- Thời hạn và nội dung báo cáo 05 năm theo công văn hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thời hạn và nội dung báo cáo đột xuất được thực hiện theo công văn yêu cầu báo cáo đột xuất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

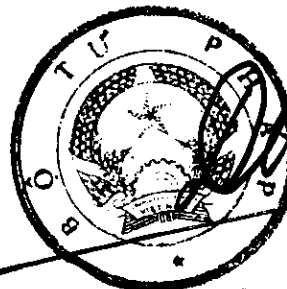
### **5. Trách nhiệm của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp**

Bộ Tư pháp khuyến khích Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong phạm vi hoạt động trong Điều lệ của các đoàn thể, tổ chức đã được phê duyệt có kế hoạch cụ thể, tích cực tham gia thực hiện Chiến lược.

### **C. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao và tiến độ thực hiện Kế hoạch, các Bộ, ngành ở Trung ương và địa phương xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch tổng hợp chung trong dự toán ngân sách nhà nước của đơn vị mình gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Đinh Trung Tụng**